

Số: 07/2018/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Phụ, ngày 19 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 333/2017/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị N, sinh năm 1991

ĐKNKTT: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Nơi ở: SN XX, ngõ 2XX K, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1985

ĐKNKTT: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Đặng Thị N và Anh Bùi Văn D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ con chung: Chị Đặng Thị N và Anh Bùi Văn D thống nhất có 01 con chung là cháu Bùi Quang M, sinh ngày 04/5/2016 và thoả thuận chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Quang M, sinh ngày 04/5/2016, anh D cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị N mỗi tháng là 1.000.000 đồng, tính từ tháng 01/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh D có quyền thăm nom, giáo dục con chung. Việc thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi có yêu cầu.

- Về tài sản: Chị Đặng Thị N, Anh Bùi Văn D tự giải quyết về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị N nhận chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, trừ với số tiền chị N đã nộp tại

biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003517 ngày 27/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, nghĩa vụ án phí của chị N đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Q, huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN